

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4
TRƯỜNG MẦM NON 6
Số: 108/ TB-MN6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quận 4, ngày 20 tháng 09 năm 2023

THÔNG BÁO

Về các khoản thu dự thu - Năm học 2023 -2024

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 – 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4687/SGDDT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn về thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 746/GDDT-TV ngày 15 tháng 09 năm 2023 của Phòng Giáo dục và đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 – 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Quận 4;

Nay trường Mầm non 6 xin thông báo các khoản dự thu năm học 2023- 2024 như sau:



I. Về mức thu học phí

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm học 2022-2023		Năm học 2023-2024
			Mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND	Mức phụ huynh đóng	
01	Học phí Nhà trẻ	đồng/học sinh/tháng	100.000 đồng	200.000 đồng	Tạm thời chưa tổ chức thực hiện chờ hướng dẫn của các cấp cho năm học mới.
02	Học phí Mẫu giáo	đồng/học sinh/tháng	140.000 đồng	160.000 đồng	

II. Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Tỷ lệ Tăng/Giảm
I	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa				
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
3	Tiền tổ chức dạy Tin học				
3.1	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn (Tiểu học: lớp 1, 2, 5)	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
3.2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Tin học (Tiểu học: lớp 3, 4)	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
4	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa				
4.1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ	đồng/học sinh/tháng/môn	80,000 – 120,000	80,000	Giảm từ 11.11% - 33.33%
4.2	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
4.3	Tiền tổ chức Giáo dục Stem	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
4.4	Tiền tổ chức Học bơi (phổ cập bơi lớp 3)	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
4.5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	200,000	200,000	Không tăng

4.6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
4.7	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
5	Tiền tổ chức Dạy học nghề tại các cơ sở giáo dục thường xuyên	đồng/học sinh/tiết	Không thu	Không thu	
6	Tiền tổ chức dạy bổ sung kiến thức tại các cơ sở giáo dục thường xuyên	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
7	Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè	đồng/học sinh/tuần	100,000	115,000	Tăng 15%
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án				
8	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam"	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
9	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
10	Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao "Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế"	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
11	Tiền thực hiện Chương trình kích cầu đầu tư	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
III	Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú				
12	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	195,000	224,000	Tăng 14.87%
13	Tiền phục vụ ăn sáng	đồng/học sinh/tháng	100,000	115,000	Tăng 15%

14	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	240,000	275,000	Tăng 14.58%
15	Tiền giữ trẻ mầm non ngoài giờ	đồng/học sinh/giờ	Không thu	Không thu	
16	Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo NQ 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 và NQ 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
IV	Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh				
17	Tiền mua sắm đồng phục học sinh	đồng/học sinh/bộ	160,000	173,000	Tăng 8.12%
18	Tiền học phẩm – học cụ - học liệu	đồng/học sinh/năm	250,000	285,000	Tăng 14.00 %
19	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày	32,000	34,000	Tăng 14.58%
20	Tiền suất ăn sáng	đồng/học sinh/ngày	15,000	16,000	Tăng 6.66%
21	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	12,000	13,000	Tăng 8.33%
22	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	Không thu	15,000	
23	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	đồng/học sinh/tháng	40,000	45,000	Tăng 12.50%
24	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	đồng/học sinh/tháng	Không thu	Không thu	
25	Tiền trông giữ xe học sinh	đồng/học sinh/lượt	Không thu	Không thu	
26	Tiền tổ chức xe đưa rước học sinh	đồng/học sinh/km	Không thu	Không thu	

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q.4;
- Phụ huynh học sinh;
- Tập thể CB-GV-NV;
- Trang Web và Bảng tin nhà trường;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lê Phương Trinh